

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN
CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ**

Mã hồ sơ:



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ☒; Nội dung không đúng thì để trống: ☐)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ☒

Giảng viên thỉnh giảng ☐

Ngành: Y học; Chuyên ngành: Nội khoa

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: **Phạm Hoài Thu**

2. Ngày tháng năm sinh: 23/10/1983 ; Nam ☐ ; Nữ ☒ ; Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam: ☒

4. Quê quán (xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): **Xã Ân Hoà – Huyện Kim Sơn – Tỉnh Ninh Bình**

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (số nhà, phố/thôn, xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): **Số 5, ngõ 29, Phường Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội**

6. Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bưu điện):

TS. Phạm Hoài Thu

Trung tâm Y khoa số 1 Tôn Thất Tùng, bệnh viện Đại học Y Hà Nội

Số 1, Tôn Thất Tùng, Trung Tự, Đống Đa, Hà Nội.

Điện thoại di động: 0983992383

E-mail: phamhoaitu@hmu.edu.vn

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

- Năm 2007: Tốt nghiệp hệ Bác sĩ đa khoa, Trường Đại học Y Hà Nội.

- Từ 04/2008 đến 10/2011: Bác sĩ nội trú chuyên ngành Nội khoa, Trường Đại học Y Hà Nội.

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

- Từ 04/2011 đến 03/2019: Bác sĩ điều trị, Khoa Cơ Xương Khớp, Bệnh viện Bạch Mai.
- Từ 05/2012 đến 05/2020: Giảng viên (hạng III), Bộ môn Nội Tổng hợp, Trường Đại học Y Hà Nội.
- Từ 06/2020 đến nay: Giảng viên chính (hạng II), Bộ môn Nội Tổng hợp, Trường Đại học Y Hà Nội.
- Từ 04/2019 đến 02/2024: Khoa Nội tổng hợp, Bệnh viện Đại học Y Hà Nội
- Từ 02/2021 đến nay: Trung tâm Y khoa số 1 Tôn Thất Tùng, Bệnh viện Đại học Y Hà Nội
- Từ 02/2024 đến nay: Khoa Cơ xương khớp, Bệnh viện Đại học Y Hà Nội

Chức vụ hiện nay:

- Phó trưởng Bộ môn Nội tổng hợp, Trường Đại học Y Hà Nội;
- Giám đốc Trung tâm Y khoa số 1 Tôn Thất Tùng, Bệnh viện Đại học Y Hà Nội;
- Phó trưởng khoa Cơ xương khớp, Bệnh viện Đại học Y Hà Nội;
- Tổng thư ký Hội Thấp khớp học Việt Nam;
- Chủ tịch Câu lạc bộ Bác sĩ Thấp khớp học trẻ Việt Nam

Chức vụ cao nhất đã qua:

Cơ quan công tác hiện nay: Trường Đại học Y Hà Nội - Bệnh viện Đại học Y Hà Nội

Địa chỉ cơ quan: Số 1, Tôn Thất Tùng, Trung Tự, Đống Đa, Hà Nội.

Điện thoại cơ quan: 0243 8523 798

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có): Không

8. Đã nghỉ hưu: Chưa

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng Đại học ngày 01 tháng 08 năm 2007; số hiệu bằng: A0057985, số vào sổ: 014/2007; ngành: Bác sĩ đa khoa; Nơi cấp bằng ĐH: Trường Đại học Y Hà Nội, Việt Nam.
- Được cấp bằng Bác sĩ nội trú bệnh viện ngày 03 tháng 02 năm 2012; số hiệu bằng: C000997, số vào sổ: 430/SĐH-BSNT; ngành: Y học; chuyên ngành: Nội khoa; Nơi cấp bằng Bác sĩ nội trú bệnh viện (trường, nước): Trường Đại học Y Hà Nội, Việt Nam.
- Được cấp bằng Tiến sĩ ngày 17 tháng 01 năm 2018; số hiệu bằng: 7504, số vào sổ: 404; ngành: Y học; chuyên ngành: Nội xương khớp; Nơi cấp bằng Tiến sĩ (trường, nước): Trường Đại học Y Hà Nội, Việt Nam.

10. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó Giáo sư tại HĐGS cơ sở: Trường Đại học Y Hà Nội

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó Giáo sư tại HĐGS ngành, liên ngành: Y học

12. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

- Tiến bộ trong chẩn đoán và điều trị thoái hoá khớp - cột sống và các bệnh lý phần mềm quanh khớp, trong đó tập trung chuyên sâu vào Y học tái tạo để điều trị thoái hóa khớp gối và bệnh lý phần mềm quanh khớp.
- Nghiên cứu về các bệnh lý đồng mắc với các bệnh cơ xương khớp và ảnh hưởng đến chất lượng cuộc sống của người bệnh
- Cập nhật chẩn đoán và điều trị các bệnh lý khớp viêm tự miễn

13. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn 30 học viên bác sĩ CKII/CH/BSNT bảo vệ thành công luận văn CKII/ThS/BSNT
- Đã hoàn thành 05 đề tài NCKH cấp cơ sở với vai trò là chủ nhiệm đề tài
- Đã công bố 82 bài báo khoa học, trong đó có 04 bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế có uy tín
- Số lượng sách đã xuất bản: Tham gia biên soạn 04 quyển sách thuộc nhà xuất bản có uy tín

14. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

- Giải khuyến khích Hội nghị khoa học Công nghệ tuổi trẻ, Trường Đại học Y Hà Nội năm 2011
- Giải nhì Hội nghị khoa học Nghiên cứu sinh lần thứ XIX năm 2013
- Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Y tế: QĐ số 1917/QĐ - BYT ngày 19/04/2021 về việc Đã có thành tích xuất sắc thực hiện nhiệm vụ, kế hoạch công tác năm 2019 - 2020.
- Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở các năm: 2017, 2018, 2019, 2023, 2024
- Nhiều Giấy khen của các cấp: Hiệu trưởng, Giám đốc bệnh viện Bạch Mai, Giám đốc bệnh viện Đại học Y Hà Nội

15. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định): Không

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH PHÓ GIÁO SƯ

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo:

- Trung thành với Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, thể hiện tình yêu nghề và cống hiến hết mình cho sự nghiệp đào tạo nguồn nhân lực y tế chất lượng cao.
- Gương mẫu trong lối sống và làm việc, duy trì phẩm chất đạo đức tốt, trung thực, khiêm tốn và giản dị.
- Là một cán bộ giảng dạy mẫu mực và cán bộ quản lý với tinh thần trách nhiệm cao, luôn đặt lợi ích chung lên hàng đầu vì sự phát triển bền vững của đơn vị.
- Chấp hành đầy đủ và nghiêm túc mọi nội quy, quy định trong giảng dạy, nghiên cứu khoa học của Nhà trường và Bệnh viện.

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

- Duy trì quan hệ tốt với đồng nghiệp, thể hiện sự đúng mực và tôn trọng đối với học viên. Luôn sẵn sàng chia sẻ kiến thức và kinh nghiệm quý báu với sinh viên, học viên và đồng nghiệp.

- Chất lượng giảng dạy và nghiên cứu khoa học: Chuẩn bị nội dung giảng dạy đầy đủ và phong phú, đảm bảo tốt chất lượng dạy học, được học viên đánh giá cao. Tuân thủ nghiêm ngặt giờ giấc lên lớp. Hướng dẫn thành công nhiều sinh viên, học viên bảo vệ luận văn với kết quả cao.

- Kết hợp hài hòa và hiệu quả giữa công tác khám chữa bệnh với hoạt động giảng dạy và nghiên cứu khoa học, đảm bảo lý thuyết gắn liền với thực tiễn.

- Luôn hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao và có nhiều đóng góp thiết thực, ý nghĩa trong việc xây dựng và phát triển Bộ môn, Nhà trường và Bệnh viện.

2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

- Tổng số: 14 năm.

- Khai cụ thể ít nhất 06 năm học, trong đó có 03 năm học cuối liên tục tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ (ứng viên GS chỉ khai 3 năm cuối liên tục sau khi được công nhận PGS):

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS/CK2/BSNT đã hướng dẫn	Số đồ án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số lượng giờ giảng dạy trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ giảng trực tiếp/giờ quy đổi/Số giờ định mức(*)
		Chính	Phụ			ĐH	SĐH	
1	2019-2020			05		0	289,6	289,6/356,3/280
2	2020-2021			06		0	284,8	284,8/384,8/280
3	2021-2022			03		0	327,6	327,6/427,6/310
3 năm cuối								
4	2022-2023			03		36,8	298	334,8/484,8/310
5	2023-2024			07		13,6	266,4	280/530/310
6	2024-2025			06		18,4	277,6	296/546/310

(*) – Trước ngày 25/3/2015, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Quyết định số 64/2008/QĐ-BGDĐT ngày 28/11/2008, được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 36/2010/TT-BGDĐT ngày 15/12/2010 và Thông tư số 18/2012/TT-BGDĐT ngày 31/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ 25/3/2015 đến trước ngày 11/9/2020, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;

- Từ ngày 11/9/2020 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc của giảng viên cơ sở giáo dục đại học ban hành kèm theo Thông tư số 20/2020/TT-BGDĐT ngày 27/7/2020 của Bộ trưởng

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước Bộ GD&ĐT; định mức giờ chuẩn giảng dạy theo quy định của thủ trưởng cơ sở giáo dục đại học, trong đó định mức của giảng viên thỉnh giảng được tính trên cơ sở định mức của giảng viên cơ hữu.

3. Ngoại ngữ:

3.1. Ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Tiếng Anh.

a) Được đào tạo ở nước ngoài ☐ :

- Học ĐH ☐; Tại nước:

- Bảo vệ luận văn ThS hoặc luận án TS hoặc TSKH ☐; Tại nước :

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước ☐ :

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ:số bằng:.....; năm cấp:...

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài :

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ:

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước):

d) Đối tượng khác ☐ ; Diễn giải:

3.2. Tiếng Anh, Pháp (văn bằng, chứng chỉ): Chứng chỉ năng lực tiếng Anh B2 khung châu Âu, số hiệu: G887; nơi cấp: Trường Đại Học Hà Nội; ngày cấp: 01/11/2016.

4. Hướng dẫn NCS, HVCH/CK2/BSNT đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

TT	Họ tên NCS hoặc HV	Đối tượng		Trách nhiệm HD		Thời gian hướng dẫn từ đến ...	Cơ sở đào tạo	Năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HV CK2/CH/BSNT	Chính	Phụ			
1	Nguyễn Thị Ánh Ngọc		Nội trú khoá 42	X		2018-2019	Trường Đại học Y Hà Nội	2020
2	Nguyễn Thị Phương		Nội trú khoá 42		X	2018-2019	Trường Đại học Y Hà Nội	2020
3	Dương Thị Thuý		Nội trú khoá 42	X		2018-2019	Trường Đại học Y Hà Nội	2020
4	Lưu Thị Kim Huệ		Cao học khoá 26		X	2018-2019	Trường Đại học Y Hà Nội	2019

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

5	Đào Thanh Hải		Cao học khoá 26		X	2018-2019	Trường Đại học Y Hà Nội	2019
6	Nguyễn Thị Thu Hương		Nội trú khoá 43	X		2019-2020	Trường Đại học Y Hà Nội	2021
7	Dương Thị Kim Hồng		Nội trú khoá 43	X		2019-2020	Trường Đại học Y Hà Nội	2021
8	Phạm Thị Oanh		Nội trú khoá 43	X		2019-2020	Trường Đại học Y Hà Nội	2021
9	Lê Thị Thảo		Nội trú khoá 43		X	2019-2020	Trường Đại học Y Hà Nội	2021
10	Phan Thị Sinh		Nội trú khoá 43		X	2019-2020	Trường Đại học Y Hà Nội	2021
11	Trần Thị Như Quỳnh		Cao học khoá 27		X	2019-2020	Trường Đại học Y Hà Nội	2021
12	Nguyễn Thị Lý		Cao học khoá 28	X		2020-2021	Trường Đại học Y Hà Nội	2022
13	Hà Thanh Tâm		Cao học khoá 28		X	2020-2021	Trường Đại học Y Hà Nội	2022
14	Đinh Ánh Mai		Cao học khoá 28	X		2020-2021	Trường Đại học Y Hà Nội	2022
15	Vũ Thị Ngọc Thành		Cao học khoá 29	X		2021-2022	Trường Đại học Y Hà Nội	2023
16	Phạm Thị Hiền		Nội trú khoá 45	X		2021-2022	Trường Đại học Y Hà Nội	2023

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

17	Trần Thị Hiền Lĩnh		CH Điều dưỡng khoá 29	X		2021-2022	Trường Đại học Y Hà Nội	2023
18	Nguyễn Thị Quỳnh Nga		Cao học khoá 30		X	2022-2023	Trường Đại học Y Hà Nội	2023
19	Nguyễn Bá Sơn		Cao học khoá 30		X	2022-2023	Trường Đại học Y Hà Nội	2023
20	Hoàng Phương Dung		Cao học khoá 30	X		2022-2023	Trường Đại học Y Hà Nội	2023
21	Phạm Thị Cẩm Vân		Cao học khoá 30	X		2022-2023	Trường Đại học Y Hà Nội	2023
22	Trần Thị Hương		Nội trú khoá 46	X		2022-2023	Trường Đại học Y Hà Nội	2023
23	Dương Thị Giang		Nội trú khoá 46	X		2022-2023	Trường Đại học Y Hà Nội	2023
24	Đàm Đức Anh		Nội trú khoá 46	X		2022-2023	Trường Đại học Y Hà Nội	2023
25	Đỗ Thị Huyền Trang		CKII khoá 36	X		2023-2024	Trường Đại học Y Hà Nội	2025
26	Trịnh Thị Nga		CKII khoá 36		X	2023-2024	Trường Đại học Y Hà Nội	2025
27	Ngô Thị Thu Trang		CKII khoá 36	X		2023-2024	Trường Đại học Y Hà Nội	2025
28	Nguyễn Đình Kính		Cao học khoá 31	X		2023-2024	Trường Đại học Y Hà Nội	2025

29	Lê Chí Bảo		Cao học khoá 31	X		2023-2024	Trường Đại học Y Hà Nội	2025
30	Phạm Thị Bích Ngọc		Cao học khoá 31	X		2023-2024	Trường Đại học Y Hà Nội	2025

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên:

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phản biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDDH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
I	Trước khi được công nhận PGS/TS						
1	Bài giảng dạy – học lâm sàng qua tình huống	GT	NXB Y học 2013	13	PGS.TS. Nguyễn Đức Hinh, ThS Lê Thu Hoà	11 - 16	QĐ 2394/QĐ- ĐHYHN ngày 03/07/2013
2	Triệu chứng học Nội khoa	GT	NXB Y học 2017 ISBN: 978-604- 66-2582-7	56	GS.TS.Ngô Quý Châu, PGS.TS.Đỗ Doãn Lợi, PGS.TS.Nguyễn Đạt Anh, PGS.TS.Đỗ Gia Tuyền, PGS.TS.Nguyễn Vĩnh Ngọc, PGS.TS.Phan Thu Phương	347 - 384	QĐ 3884/QĐ- ĐHYHN ngày 20/09/2017
II	Sau khi được công nhận PGS/TS						
3	Kế hoạch chăm sóc và can thiệp điều dưỡng một số bệnh lý nội khoa thường gặp	TK	NXB Dân trí 2020 ISBN: 978-604- 314-116-0	29	PGS.TS. Nguyễn Lân Hiều, PGS.TS. Trần Ngọc Ánh, TS. Trương Quang Trung	245 - 310	QĐ 6270/QĐ- ĐHYHN ngày 17/12/2020
4	Bệnh học Nội khoa	GT	NXB Y học 2023 ISBN: 978-604- 66-6215-0	53	PGS.TS.Đỗ Gia Tuyền, PGS.TS.Trần Ngọc Ánh, PGS.TS.Nguyễn Hà Thanh,	300 - 310	QĐ 2394/QĐ- ĐHYHN ngày 03/07/2013

					PGS.TS.Nguyễn Khoa Diệu Vân, PGS.TS.Đặng Quốc Tuấn, PGS.TS.Nguyễn Văn Hùng, TS.Nguyễn Văn Bảy		
--	--	--	--	--	--	--	--

Trong đó: số lượng (ghi rõ các số TT) sách chuyên khảo do nhà xuất bản có uy tín xuất bản và chương sách do nhà xuất bản có uy tín trên thế giới xuất bản, mà ứng viên là chủ biên sau PGS/TS:

Lưu ý:

- Chỉ kê khai các sách được phép xuất bản (Giấy phép XB/Quyết định xuất bản/số xuất bản), nộp lưu chiểu, ISBN (nếu có)).
- Các chữ viết tắt: CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; phần ứng viên biên soạn cần ghi rõ từ trang đến trang (ví dụ: 17-56; 145-329).

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu:

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/ PCN/ TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
Trước khi được công nhận Tiến sĩ Y học					
1	Nghiên cứu tình trạng sử dụng và hiểu biết của bệnh nhân gút về thuốc chống viêm không steroid	CN	BM-2015-18 Cơ sở	2015 - 2016	03/01/2017 Xuất sắc
Sau khi được công nhận Tiến sĩ Y học					
2	Nghiên cứu kết quả điều trị viêm gân nhị đầu bằng liệu pháp tiêm huyết tương giàu tiểu cầu tự thân dưới hướng dẫn của siêu âm	CN	BM-2015-498-39 Cơ sở	2016 - 2017	15/01/2019 Đạt
3	Nghiên cứu tình trạng sử dụng và hiểu biết của bệnh nhân viêm khớp dạng thấp về thuốc corticosteroid	CN	BM-2017-754-29 Cơ sở	2017 - 2018	26/10/2020 Khá
4	Thực trạng và một số yếu tố liên quan đến trầm cảm ở bệnh nhân gút tại bệnh viện Bạch Mai	CN	BM-2018-1083-32 Cơ sở	2018 - 2019	12/08/2020 Xuất sắc

5	Bước đầu đánh giá tác dụng của đai kéo giãn Disk Dr trong hỗ trợ điều trị bệnh nhân thoát vị đĩa đệm cột sống thắt lưng	CN	BM-2018-1084-33 Cơ sở	2018 - 2019	12/08/2020 Đạt
---	---	----	--------------------------	-------------	-------------------

- Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, báo cáo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế):

7.1.a. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố:

TT	Tên bài báo	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, Năm công bố
Trước khi bảo vệ luận án Tiến sĩ								
Các bài báo trong nước								
1	Kháng thể Anti CCP và yếu tố dạng thấp ở bệnh nhân viêm khớp dạng thấp điều trị tại bệnh viện đa khoa trung ương Cần Thơ	3		Tạp chí Nghiên cứu y học ISSN: 0868-202X			Tập 80, số 3 phụ trương, trang 25 - 31	5/2012
2	Đặc điểm tổn thương khớp cổ chân trong bệnh gút trên siêu âm	2	X	Tạp chí Nghiên cứu y học ISSN: 0868-202X			Tập 80, số 3, trang 140 -146	6/2012
3	Đánh giá sự cải thiện tổn thương phổi ở bệnh nhân viêm đa cơ tự miễn được điều trị phác đồ bolus cyclophosphamid kết hợp với glucocorticoid.	3		Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859-1668			Tập 397, trang 118-123	9/2012

4	Nghiên cứu đặc điểm tổn thương cơ ở bệnh nhân viêm da cơ tự miễn.	2	X	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859-1668			Tập 397, trang 95-100.	9/2012
5	Sự cải thiện tổn thương cơ ở bệnh nhân viêm da cơ tự miễn điều trị bằng phác đồ bolus cyclophosphamid kết hợp với glucocorticoid	4	X	Tạp chí Y học lâm sàng ISSN: 1859-3593			Số 72, tập II, trang 25 - 30	6/2013
6	Initial evaluation of clinical results of intra-articular injection of autologous adipose tissue – derived stem cell therapy in primary knee osteoarthritis treatment	4	X	Journal of Military Pharmacology – medicine ISSN: 1859-0748			Vol 39, No 7, 83-88	9/2014
7	Đánh giá kết quả phục hồi sụn khớp và cải thiện triệu chứng trên 48 khớp gối thoái hóa nguyên phát điều trị bằng liệu pháp tế bào gốc mô mỡ tự thân sau 06 tháng	9		Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859-1668			Tập 429, số đặc biệt, trang 218 - 224	4/2015
8	Đánh giá quy trình kỹ thuật sản xuất tế bào gốc mô mỡ tự thân theo công nghệ Adistem tại bệnh viện Bạch Mai	11		Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859-1668			Tập 429, số đặc biệt, trang 308-313	4/2015

9	Mối liên quan giữa thang điểm Owestry và đặc điểm lâm sàng, hình ảnh cộng hưởng từ ở bệnh nhân đau thần kinh tọa do thoát vị đĩa đệm	3		Tạp chí Nghiên cứu y học ISSN: 0868-202X			Tập 97, số 5, trang 42 - 49	9/2015
10	Đánh giá mối liên quan giữa thang điểm Quebec và đặc điểm lâm sàng, hình ảnh cộng hưởng từ ở bệnh nhân đau thần kinh tọa do thoát vị đĩa đệm	3		Tạp chí Y học lâm sàng ISSN: 1859-3593			Số 92, trang 227 - 234	1/2016
11	Nghiên cứu áp dụng bộ câu hỏi AIMS2- SF trong đánh giá chất lượng cuộc sống bệnh nhân viêm khớp dạng thấp	3	X	Tạp chí Y học lâm sàng ISSN: 1859-3593			Số 96, trang 108 -114	10/2016
12	Nghiên cứu áp dụng bộ câu hỏi SF36 trong đánh giá chất lượng cuộc sống bệnh nhân viêm khớp dạng thấp	3	X	Tạp chí Nghiên cứu y học ISSN: 0868-202X			Số 106(1), trang 146-154	4/2017
13	Tình trạng sử dụng và hiểu biết của bệnh nhân gút về thuốc chống viêm không setroid	3	X	Tạp chí Nội khoa ISSN: 0866-790X			Số đặc biệt, trang 27-34	5/2017
14	Initial evaluation of efficacy of autologous platelet-rich plasma ultrasound-guided injection in supraspinatus tendonitis treatment	3		Journal of Military Pharmaco-medicine ISSN: 1859-0748			Vol 42, No 8, p172-179	10/2017

15	Khảo sát tình trạng sử dụng và hiểu biết của bệnh nhân viêm khớp dạng thấp về thuốc corticosteroid	3	X	Tạp chí Nội khoa ISSN: 0866-790X			Số đặc biệt, trang 94-101	10/2017
Sau khi bảo vệ luận án Tiến sĩ								
Các bài báo Quốc tế								
16	Evaluation of community-based screening tools for the early screening of osteoporosis in postmenopausal Vietnamese women	11		PLOS One: e0266452	Scopus (IF 3.7; Q1)		17(4)	4/2022
17	Atypical primary hypertrophic osteoarthropathy diagnosed with a novel SLCO2A1 gene mutation	4	X	Imaging	Scopus (IF 0.7; Q4)		15(2023) 2, 111-114	11/2023
18	Characteristics of depressive disorders in patients with rheumatoid arthritis and some related factors	6	X	European Review for Medical and Pharmacological Sciences	Scopus (IF 3.7; Q2)		28(1): 255-262	1/2024
19	Characteristics of sarcopenia in patients with rheumatoid arthritis at a central university hospital in Hanoi, Vietnam: a cross-sectional study	8	X	Clinical Rheumatology	Scopus (IF 3.65; Q2)		44(6): 2143-2151	6/2025

Các bài báo trong nước								
20	Kết quả điều trị kén Baker ở bệnh nhân thoái hóa khớp gối nguyên phát bằng chọc hút dịch dưới hướng dẫn siêu âm và tiêm corticoid nội khớp	4		Tạp chí Y học lâm sàng ISSN: 1859-3593			Số 102, trang 109-113	4/2018
21	The relationship between dyslipidemia and disease activity in patients with systemic lupus erythematosus	3	X	Journal of clinical medicine ISSN: 1859-3593			No 2, p14-21	10/2018
22	Clinical features and ultrasound characteristics of primary posterior tibial tendonitis	3		Journal of clinical medicine ISSN: 1859-3593			No 2, p85-90	10/2018
23	Clinical and ultrasound features of baker's cysts in primary knee osteoarthritis	3		Journal of clinical medicine ISSN: 1859-3593			No 2, p91-97	10/2018
24	Đánh giá kết quả điều trị thoái hóa khớp gối nguyên phát bằng avocado/soybean unsaponifiables (piascledine) sau 3 tháng	3	X	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859-1668			Tập 478, trang 158-165	5/2019
25	Current situation and some factors related to depression in gout patients	5	X	Journal of Clinical Medicine ISSN: 1859-3593			No 4, p73-79	7/2019

26	Characteristics and some related factors of anxiety disorders in rheumatoid arthritis	5	X	Journal of Clinical Medicine ISSN: 1859-3593			No 4, p80-86	7/2019
27	Current situation of anxiety in ankylosing spondylitis patients and related factors	5	X	Journal of Clinical Medicine ISSN: 1859-3593			No 4, p66-72	7/2019
28	The efficacy of ultrasound-guided corticosteroid injection for lateral epicondylitis	3		Journal of Clinical Medicine ISSN: 1859-3593			No 4, p59-65	7/2019
29	Supporting efficacy of Disk Dr. corset in treatment patients with lumbar disc herniation	3		Journal of Clinical Medicine ISSN: 1859-3593			No 4, p53-58	7/2019
30	Đánh giá mối tương quan giữa cơ lực của khối cơ vùng đùi với giai đoạn thoái hóa khớp ở bệnh nhân thoái hóa khớp gối nguyên phát	3		Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859-1668			Tập 481/1, 146-150	8/2019
31	Đánh giá kết quả điều trị bệnh viêm cột sống dính khớp bằng secukinumab	2	X	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859-1668			Tập 493, số đặc biệt, 95 - 101	8/2020
32	Đặc điểm rối loạn trầm cảm ở bệnh nhân viêm khớp vảy nến và một số yếu tố liên quan	4	X	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859-1668			Tập 493, số đặc biệt, 102 - 110	8/2020

33	Khảo sát tình trạng rối loạn chức năng khớp cùng chậu nguyên phát và một số yếu tố liên quan	3	X	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859-1668			Tập 493, số đặc biệt, 248 - 255	8/2020
34	Khảo sát tình trạng đau của bệnh nhân thoái hóa khớp gối nguyên phát qua chỉ số ICOAP	3	X	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859-1668			Tập 493, số đặc biệt, 160 - 167	8/2020
35	Nghiên cứu mật độ xương ở bệnh nhân hội chứng thận hư nguyên phát điều trị tại bệnh viện Bạch Mai	3		Tạp chí Y dược học ISSN: 2734 - 9209			Số 7, 55- 60	11/2020
36	Nghiên cứu mật độ xương ở bệnh nhân đái tháo đường típ 2 có suy thận mạn chưa điều trị thay thế	3		Tạp chí Y dược học ISSN: 2734 - 9209			Số 7, 60- 65	11/2020
37	Nghiên cứu áp dụng kỹ thuật tiêm phong bế khớp cùng chậu bằng Lidocain dưới hướng dẫn siêu âm trong chẩn đoán hội chứng rối loạn chức năng khớp cùng chậu	3	X	Tạp chí Y dược học ISSN: 2734 - 9209			Số 7, 193- 196	11/2020
38	Đánh giá kết quả điều trị bệnh viêm khớp vảy nến bằng secukinumab	2	X	Tạp chí Y dược học quân sự ISSN: 1859 - 0748			Số đặc biệt, 167- 173	12/2020

39	Kết quả điều trị thoái hóa khớp gối nguyên phát bằng liệu pháp huyết tương giàu tiểu cầu sau 06 tháng	5	X	Tạp chí Nghiên cứu y học ISSN: 0868-202X			Tập 134, số 10, 65-72	12/2020
40	Kết quả điều trị viêm điểm bám gân lồi cầu ngoài xương cánh tay bằng liệu pháp tiêm collagen MD guna tại chỗ	4		Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859-1668			Số đặc biệt, tập 502, trang 113-118	5/2021
41	Nghiên cứu đặc điểm tăng acid uric máu không triệu chứng và một số yếu tố liên quan ở nam giới trên 40 tuổi khám tại bệnh viện Đại học Y Hà Nội	3		Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859-1668			Số đặc biệt, tập 502, trang 78-86	5/2021
42	Hiệu quả của kit tropocell trong điều trị viêm lồi cầu ngoài xương cánh tay	2		Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859-1668			Tập 503, số 2, 172-176	6/2021
43	Đánh giá kết quả điều trị đứt bán phần gân trên gai bằng liệu pháp huyết tương giàu tiểu cầu dưới hướng dẫn của siêu âm	3		Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859-1668			Số 2, tập 504, 117-120	7/2021
44	Kết quả điều trị thoái hóa khớp gối nguyên phát bằng liệu pháp tiêm nội khớp acid hyaluronic kết hợp sorbitol	3	X	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859-1668			Số 1, tập 507, 185-189	10/2021

45	Kết quả điều trị hội chứng chèn ép khoang dưới mỏm cùng vai bằng tiêm corticosteroid dưới hướng dẫn siêu âm	3	X	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859-1668			Số 1, tập 508, 196-201	11/2021
46	Viêm đa sụn tái diễn: báo cáo 2 trường hợp lâm sàng	6		Tạp chí Nghiên cứu y học ISSN: 0868-202X			Số 11, tập 147, 302- 308	12/2021
47	Hoại tử xương hàm do bisphosphonate: báo cáo 2 trường hợp lâm sàng	3		Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859-1668			Số 2, tập 509, 163-166	12/2021
48	Tăng acid uric máu không triệu chứng và một số yếu tố liên quan ở nam giới đến khám tại bệnh viện Đại học Y Hà Nội	6		Tạp chí Nghiên cứu y học ISSN: 0868-202X			Số 11, tập 147,15-22	12/2021
49	Khả năng áp dụng bộ câu hỏi CQR5 trong đánh giá tuân thủ điều trị ở bệnh nhân viêm khớp dạng thấp	2	X	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859-1668			Tập 517, số chuyên đề, 76-83	6/2022
50	Kết quả của acid hyaluronic (regenflex bio-plus) tiêm nội khớp trong điều trị thoái hóa khớp gối nguyên phát ở bệnh nhân đái tháo đường typ 2	4	X	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859-1668			Tập 517, số chuyên đề, 148-156	6/2022
51	Rối loạn lo âu ở bệnh nhân lupus ban đỏ hệ thống và một số yếu tố liên quan	3	X	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859-1668			Tập 517, số chuyên đề, 125-132	6/2022

52	Bệnh Behcet: báo cáo ca lâm sàng	6	X	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859-1668			Tập 517, số chuyên đề, 16-21	6/2022
53	Thực trạng kiến thức và sử dụng thuốc corticosteroid ở bệnh nhân gút tại bệnh viện Đại học Y Hà Nội	4	X	Tạp chí Nghiên cứu y học ISSN: 0868-202X			Số 1, tập 147, 78-82	9/2022
54	Lao cơ thành bụng: báo cáo ca lâm sàng hiếm gặp	3	X	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859-1668			Tập 526, số chuyên đề, 254-258	5/2023
55	Hội chứng chồng lấp (viêm da cơ không điển hình có kháng thể MDA5 và lupus bản đồ hệ thống): Báo cáo ca lâm sàng	2	X	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859-1668			Tập 526, số chuyên đề, 228-234	5/2023
56	Đánh giá chất lượng cuộc sống người bệnh thoái hóa khớp gối nguyên phát sử dụng bộ câu hỏi Whoqol – Bref	5	X	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859-1668			Tập 526, số chuyên đề, 122-128	5/2023
57	Khảo sát thực trạng tuân thủ điều trị và một số yếu tố liên quan ở người bệnh viêm khớp dạng thấp bằng bộ câu hỏi CQR5	3	X	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859-1668			Tập 526, số chuyên đề, 29-36	5/2023
58	Tình trạng nhiễm khuẩn cơ xương khớp điều trị tại khoa Nội tổng hợp Bệnh viện Đại học Y Hà Nội	3	X	Tạp chí Nghiên cứu y học ISSN: 0868-202X			Tập 171, số 10, 18- 24	10/2023

59	Sarcopenia và một số yếu tố liên quan ở bệnh nhân xơ gan	3	X	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859-1668			Tập 532, số 1, 82-86	11/2023
60	Sarcopenia và một số yếu tố liên quan ở bệnh nhân viêm cột sống dính khớp	2	X	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859-1668			Tập 533, số 2, 199-203	12/2023
61	Thực trạng ngã ở phụ nữ loãng xương sau mãn kinh	3	X	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859-1668			Tập 533, số 1, 179-183	12/2023
62	Sarcopenia và một số yếu tố liên quan ở bệnh nhân lupus ban đỏ hệ thống	2	X	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859-1668			Tập 533, số 1, 280-285	12/2023
63	Đặc điểm lâm sàng và X-quang thường quy của thoái hóa khớp liên mấu cột sống cổ thấp	3	X	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859-1668			Tập 533, số 2, 120-124	12/2023
64	Một số yếu tố liên quan với ngã ở phụ nữ loãng xương sau mãn kinh	3		Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859-1668			Tập 533, số 1, 271-275	12/2023
65	Thực trạng điều trị viêm khớp dạng thấp bằng golimumab tiêm dưới da tại bệnh viện Đại học Y Hà Nội	2	X	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859-1668			Tập 537, số chuyên đề, 70-77	4/2024
66	Đặc điểm bệnh gút khởi phát ở người trẻ tuổi điều trị tại bệnh viện đa khoa Medlatec	3		Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859-1668			Tập 537, số chuyên đề, 143-150	4/2024

67	Bước đầu đánh giá kết quả điều trị viêm gân canxi hóa chóp xoay bằng chọc hút tổn thương canxi hóa dưới hướng dẫn siêu âm	5	X	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859-1668			Tập 537, số chuyên đề, 237- 244	4/2024
68	Bệnh Sarcoidosis cơ: Báo cáo ca lâm sàng	3	X	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859-1668			Tập 537, số chuyên đề, 298- 303	4/2024
69	Bệnh Gaucher: Báo cáo ca lâm sàng	5	X	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859-1668			Tập 537, số chuyên đề, 304 - 309	4/2024
70	Đặc điểm hội chứng chuyển hoá và một số yếu tố liên quan ở bệnh nhân viêm khớp cột sống	2	X	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859-1668			Tập 544, số 2, 103- 108	11/2024
71	Đặc điểm hội chứng chuyển hoá ở phụ nữ loãng xương nguyên phát	2	X	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859-1668			Tập 544, số 3, 354- 359	11/2024
72	Đặc điểm hội chứng chuyển hoá ở bệnh nhân nam giới thoái khớp gối nguyên phát	2	X	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859-1668			Tập 544, số 2, 85- 89	11/2024
73	Thực trạng sử dụng thuốc sinh học trong điều trị viêm khớp dạng thấp tại bệnh viện Đại học Y Hà Nội	5	X	Tạp chí Nghiên cứu y học ISSN: 0868-202X			Tập 185, số 12, 244- 252	12/2024

74	Đánh giá nguy cơ ngã của người bệnh viêm khớp dạng thấp bằng thang điểm Morse tại bệnh viện Đại học Y Hà Nội	4		Tạp chí Nghiên cứu y học ISSN: 0868-202X			Tập 185, số 12, 262- 271	12/2024
75	Thực trạng lo âu và một số yếu tố liên quan ở người bệnh đến tiêm và hút dịch khớp tại bệnh viện Đại học Y Hà Nội	7		Tạp chí Nghiên cứu y học ISSN: 0868-202X			Tập 185, số 12, 272- 279	12/2024
76	Đánh giá chất lượng cuộc sống của người bệnh loãng xương tại bệnh viện Đại học Y Hà Nội bằng bộ câu hỏi EQ-5D-5L	7	X	Tạp chí Nghiên cứu y học ISSN: 0868-202X			Tập 185, số 12, 311- 320	12/2024
77	Đánh giá kết quả điều trị rách bán phần gân trên gai bằng liệu pháp tiêm collagen trọng lượng phân tử thấp	4		Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859-1668			Tập 545, số 3, 357- 360	12/2024
78	Đặc điểm lâm sàng, hình ảnh siêu âm và X-quang ở người bệnh viêm gân chóp xoay canxi hóa	2	X	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859-1668			Tập 549, số chuyên đề, 17 - 23	4/2025
79	Thực trạng viêm khớp nhiễm khuẩn điều trị tại khoa Cơ xương khớp - Bệnh viện Đại học Y Hà Nội	2	X	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859-1668			Tập 549, số chuyên đề, 279 - 285	4/2025

80	Bệnh Paget xương: Báo cáo ca lâm sàng	4		Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859-1668			Tập 549, số chuyên đề, 295 - 302	4/2025
81	Bệnh cơ hoại tử qua trung gian miễn dịch: Báo cáo ca lâm sàng	2	X	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859-1668			Tập 549, số chuyên đề, 310 - 316	4/2025
82	Tăng canxi máu nặng trên bệnh nhân gút mạn: Báo cáo ca lâm sàng	3	X	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859-1668			Tập 549, số chuyên đề, 329 - 335	4/2025

- Trong đó: số lượng và thứ tự bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế uy tín mà UV là tác giả chính sau khi được cấp bằng TS là **03**: Số thứ tự: **17,18,19**

7.1.b. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố (Dành cho các chuyên ngành thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự được quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg)

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Thuộc danh mục tạp chí uy tín của ngành	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận PGS/TS						
1							
2							
II	Sau khi được công nhận PGS/TS						
1							
2							

- Trong đó: số lượng và thứ tự bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học uy tín của ngành mà UV là tác giả chính sau PGS/TS:

7.2. Bảng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Tác giả chính/ đồng tác giả	Số tác giả
1					
2					

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

- Trong đó: số bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích được cấp, là tác giả chính sau khi được công nhận PGS hoặc được cấp bằng TS (ghi rõ số thứ tự):

7.3. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế

TT	Tên tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu TDTT	Cơ quan/tổ chức công nhận	Văn bản công nhận (số, ngày, tháng, năm)	Giải thưởng cấp Quốc gia/Quốc tế	Số tác giả
1					
2					

- Trong đó: số tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu đạt giải thưởng quốc tế, là tác giả chính/hướng dẫn chính sau khi được công nhận PGS hoặc được cấp bằng TS (ghi rõ số thứ tự):

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KHCN	Vai trò UV (Chủ trì/ Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi chú
1						
2						

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế*:

a) Thời gian được bổ nhiệm PGS

Được bổ nhiệm PGS chưa đủ 3 năm, còn thiếu (số lượng năm, tháng):

b) Hoạt động đào tạo

- Thâm niên đào tạo chưa đủ 6 năm, còn thiếu (số lượng năm, tháng):

- Giờ giảng dạy

+ Giờ giảng dạy trực tiếp trên lớp không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

+ Giờ chuẩn giảng dạy không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

- Hướng dẫn chính NCS/ HVCH, CK2/BSNT:

+ Đã hướng dẫn chính 01 NCS đã có Quyết định cấp bằng TS (UV chức danh GS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 NCS được cấp bằng TS bị thiếu:

+ Đã hướng dẫn chính 01 HVCH/CK2/BSNT đã có Quyết định cấp bằng ThS/CK2/BSNT (UV chức danh PGS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 HVCH/CK2/BSNT được cấp bằng ThS/CK2/BSNT bị thiếu:

c) Nghiên cứu khoa học

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ (UV chức danh GS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ bị thiếu:.....

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở (UV chức danh PGS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở bị thiếu:.....

- Không đủ số CTKH là tác giả chính:

+ Đối với ứng viên chức danh GS, đã công bố được: 03 CTKH ☐ ; 04 CTKH ☐

Đề xuất sách CK/chương sách XB quốc tế thay thế cho việc UV không đủ 05 CTKH là tác giả chính theo quy định:

+ Đối với ứng viên chức danh PGS, đã công bố được: 02 CTKH ☐

Đề xuất sách CK/chương sách XB quốc tế thay thế cho việc UV không đủ 03 CTKH là tác giả chính theo quy định:

Chú ý: Đối với các chuyên ngành bí mật nhà nước thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự, các tiêu chuẩn không đủ về hướng dẫn, đề tài khoa học và công trình khoa học sẽ được bù bằng điểm từ các bài báo khoa học theo quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg.

d) Biên soạn sách phục vụ đào tạo (đối với ứng viên GS)

- Không đủ điểm biên soạn sách phục vụ đào tạo:

- Không đủ điểm biên soạn giáo trình và sách chuyên khảo:

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hà Nội, ngày 26 tháng 06 năm 2025

NGƯỜI ĐĂNG KÝ

(Ký và ghi rõ họ tên)

Phạm Hoài Thu